

## QUẢN LÝ CẢNH QUAN TỔNG HỢP TRONG PHÁT TRIỂN DU LỊCH DỰA VÀO CỘNG ĐỒNG TỈNH ĐẮC LẮK

Bùi Ngọc Tân<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Mai Trinh<sup>2</sup>, Nguyễn Trịnh Thanh Nguyên<sup>3</sup>

Ngày nhận bài: 25/6/2024; Ngày phản biện thông qua: 24/7/2024; Ngày duyệt đăng: 01/8/2024

### TÓM TẮT

Xu hướng phát triển du lịch hiện nay đó là phát triển bền vững với nhiều loại hình du lịch khác nhau trong đó du lịch dựa vào cộng đồng. Đắc Lắc với nhiều tiềm năng du lịch và phong phú về văn hóa từ 49 dân tộc khác nhau cùng sinh sống tạo nên sự phong phú về các sản phẩm du lịch, song cũng tạo nên nhiều mâu thuẫn trong quá trình phát triển như sự suy thoái về môi trường, xung đột văn hóa. Để giải quyết các mâu thuẫn này, thuật ngữ quản lý cảnh quan tổng hợp đã ra đời, kết hợp quản lý nhà nước và các đối tác liên quan để bảo tồn sinh thái, đa dạng sinh học và phúc lợi cho cộng đồng địa phương. Bài viết này đánh giá thực trạng quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tại Đắc Lắc, chỉ ra hạn chế và nguyên nhân, đưa ra một số khuyến nghị phát triển bền vững cho loại hình du lịch này trong thời gian tới.

**Từ khóa:** Du lịch, Du lịch dựa vào cộng đồng, Cảnh quan, Quản lý cảnh quan tổng hợp.

### 1. MỞ ĐẦU

Khái niệm du lịch theo Luật Du lịch (2017) đó là “các hoạt động có liên quan đến chuyển đi của con người ngoài nơi cư trú thường xuyên trong thời gian không quá 1 năm liên tục nhằm đáp ứng nhu cầu tham quan, nghỉ dưỡng, giải trí, tìm hiểu, khám phá tài nguyên du lịch hoặc kết hợp với các mục đích hợp pháp khác” cho thấy sự tương tác của khách du lịch với môi trường xung quanh tại các điểm đến du lịch nhằm thực hiện cung cấp và sử dụng các sản phẩm du lịch. Sự hài lòng của khách du lịch khi sử dụng các sản phẩm du lịch phụ thuộc rất nhiều vào sự đa dạng của tài nguyên du lịch như tài nguyên thiên nhiên, văn hóa và nguồn nhân lực thực hiện cung cấp sản phẩm du lịch cũng như sự phối kết hợp trong quản lý đầu vào và đầu ra của du lịch, sự tham gia của các bên liên quan. Du lịch chính là cầu nối giúp cho người dân các dân tộc trên thế giới có điều kiện giao lưu, tiếp xúc, trao đổi văn hóa. Quá trình du lịch nhất là các loại hình du lịch đại chúng đã tạo ra nhiều tác động tiêu cực như sự xuống cấp về môi trường sinh thái, sự biến đổi văn hóa, mất an ninh trật tự, tình trạng xả rác quá mức (Delmar José Ribeiro Sábio, 2023) dẫn đến các xu hướng du lịch bền vững ra đời làm cho việc quản lý cảnh quan môi trường xung quanh các cộng đồng du lịch cần được thực hiện hiệu quả và bền vững hơn, người dân địa phương được hưởng lợi từ sinh kế mới với việc đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

Du lịch đang ngày trở thành ngành kinh tế mũi

nhọn của nhiều quốc gia, vai trò của du lịch trong xóa đói giảm nghèo, phát triển dân trí, tăng cường hội nhập, giao lưu văn hóa và đã được kiểm chứng cả trong lý luận và thực tiễn. Trên thế giới ngành du lịch tạo ra hơn 330 triệu việc làm và đã đóng góp 10,4% GDP vào nền kinh tế, với những con số này cho thấy ngày nay du lịch không những là một nhu cầu thiết yếu của con người mà còn trở thành ngành kinh tế trọng điểm của nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ trên toàn thế giới (Báo điện tử Đảng cộng sản Việt Nam, 2022). Nhiều quốc gia vì vậy đầu tư và tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút khách du lịch, dẫn đến sự xuất hiện của trào lưu du lịch đại chúng. Nhưng những tác động bất lợi đã khởi nguồn cho sự ra đời của một khái niệm mới trong du lịch, đó là du lịch bền vững, phát triển du lịch song hành với việc phát triển văn hóa, cảnh quan môi trường, di tích lịch sử. Nhiều thuật ngữ được sử dụng để cụ thể hóa mục tiêu của du lịch bền vững, trong đó có quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch.

Quản lý cảnh quan tổng hợp là một phương pháp tiếp cận toàn diện trong việc quản lý và phát triển các khu vực cảnh quan, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và hài hòa giữa con người và thiên nhiên. Quản lý cảnh quan tổng hợp không chỉ tập trung vào một khía cạnh riêng lẻ như bảo tồn thiên nhiên hay phát triển kinh tế, mà là sự tích hợp của nhiều yếu tố khác nhau như sinh thái, văn hóa, xã hội và kinh tế. Nó cũng hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường, đồng thời thúc đẩy phát

<sup>1</sup>Trung tâm Hỗ trợ sinh viên, Trường Đại học Tây Nguyên;

<sup>2</sup>Trường Cao đẳng Đắc Lắc;

<sup>3</sup>Phòng Khoa học và Quan hệ quốc tế, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Bùi Ngọc Tân; ĐT: 0918061213; Email: bntan@ttn.edu.vn.

triển kinh tế và nâng cao chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương dựa trên các nguyên tắc: Sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, các cấp quản lý và các bên liên quan nhằm đạt được mục tiêu chung; Tham gia của cộng đồng; Quyết định dựa trên thông tin; Giám sát và đánh giá. Quản lý cảnh quan tổng hợp là một phương pháp tiếp cận tiên tiến và cần thiết trong bối cảnh hiện nay, khi mà sự phát triển kinh tế, đặc biệt là du lịch, đang gây ra nhiều áp lực lên tài nguyên thiên nhiên và môi trường.

Tỉnh Đắk Lắk nằm trong vùng Tây Nguyên, được UNESCO công nhận là kiệt tác truyền khẩu. Với nguồn tài nguyên thiên nhiên đa dạng và hấp dẫn, cùng với di sản văn hóa phong phú, Đắk Lắk có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái. Tuy nhiên, việc phát triển du lịch dựa vào cộng đồng ở Đắk Lắk vẫn còn nhiều thách thức. Hiện tại, chỉ số khách quốc tế chiếm tỷ lệ thấp và doanh thu du lịch còn thấp so với trước đại dịch COVID-19 (khách quốc tế chiếm tỷ lệ nhỏ trung bình chưa đến 10%, doanh thu du lịch đã có sự phục hồi tuy nhiên chưa đạt so với trước dịch COVID-19, năm 2023 đạt 935 tỷ đồng so với 1.051 tỷ đồng năm 2019 – Báo cáo của Ban chỉ đạo phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk năm 2023) đòi hỏi cần có sự thay đổi mang tính đột phá để phát triển bền vững trong thời gian đến (Sở văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Đắk Lắk, Cổng thông tin điện tử Đắk Lắk).

Việc giữ gìn và phát triển cảnh quan tổng hợp để phục vụ du lịch, giúp du lịch phát triển bền vững, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn theo định hướng của tỉnh đòi hỏi sự vào cuộc quyết liệt của các cấp quản lý, sự kết hợp chặt chẽ của các bên liên quan với những công cụ và biện pháp hữu hiệu để cảnh quan môi trường du lịch của tỉnh trở nên đặc sắc hơn và thành điểm tựa cho phát triển du lịch tại tỉnh Đắk Lắk. Để góp phần giải quyết vấn đề này, cần có đánh giá đầy đủ về thực tiễn trong việc quản lý cảnh quan tổng hợp từ thực trạng hiện có, từ đó tìm ra nguyên nhân của những kết quả đạt được và đề ra giải pháp để phát triển du lịch dựa vào cộng đồng (DLĐVVD) của tỉnh Đắk Lắk.

## 2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

### 2.1. Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu thực trạng quản lý cảnh quan tổng hợp phát triển DLĐVVD trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong thời gian qua; Phân tích những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế trong công tác quản lý cảnh quan tổng hợp; Một số khuyến nghị nhằm

nâng cao hiệu quả công tác quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển DLĐVVD của tỉnh thời gian tới.

### 2.2. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết, chúng tôi sử dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu trong đó:

Phương pháp thu thập số liệu, tài liệu: bài viết sử dụng số liệu thứ cấp tổng hợp từ các văn bản của các cơ quan quản lý, các số liệu trong các báo cáo liên quan vấn đề nghiên cứu trong giai đoạn 2018 - 2023; Số liệu sơ cấp được điều tra từ người dân, hộ kinh doanh du lịch và nhà quản lý năm 2023 (với tổng cộng số người được phỏng vấn là 210 đảm bảo dung lượng tối thiểu trong nghiên cứu).

Phương pháp phân tích: bài viết sử dụng phương pháp thống kê mô tả quy mô khách du lịch, doanh thu, các sản phẩm du lịch, ý kiến đồng ý và tỷ lệ đồng ý trong xác định tính bền vững của quản lý cảnh quan tổng hợp; phương pháp thống kê so sánh để so sánh sự thay đổi về số lượng khách du lịch, sự đầu tư trong du lịch trên địa bàn nghiên cứu trong thời gian qua.

## 3. KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

### 3.1. Thực trạng quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tỉnh Đắk Lắk

#### 3.1.1. Khách du lịch và doanh thu du lịch tỉnh Đắk Lắk

Đắk Lắk gồm 15 đơn vị hành chính (13 huyện, 01 thị xã và 01 thành phố); dân số hơn 1,9 triệu người với 49 dân tộc từ các vùng miền trong cả nước (đồng bào dân tộc thiểu số chiếm gần 36% dân số toàn tỉnh, 2023) trong đó đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ là Êđê, M'ông và J'rai, còn các dân tộc thiểu số ở các tỉnh khác đến trong gần 50 năm qua như: Mường, Tày, Nùng, Dao, Thái, Mông. Sự đa dạng về dân tộc tạo nên đặc trưng trong bản sắc văn hóa mang tính vùng miền của tỉnh Đắk Lắk. Các di sản văn hóa vật thể nổi tiếng như các loại nhạc cụ cồng chiêng, đàn đá, tre nứa, kiến trúc nhà dài, kiến trúc nhà mồ, công cụ lao động dệt thổ cẩm, tạc tượng,... thể hiện đời sống, sinh hoạt văn hóa và phong tục tập quán của cộng đồng các dân tộc chung sống trong khu vực Tây Nguyên đã góp phần thu hút khách du lịch đến với Tây Nguyên nói chung và Đắk Lắk nói riêng.

**Bảng 3.1. Lượt khách du lịch của tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2018 – 2023**

Năm	Quy mô khách du lịch (nghìn lượt khách)			Doanh thu du lịch (tỷ đồng)
	Tổng số	Khách nội địa	Khách quốc tế	
2018	812.000	736.000	76.000	761
2019	950.000	860.000	90.000	1.051
2020	755.260	738.825	16.435	625
2021	414.450	412.990	1.460	354
2022	999.500	992.010	7.490	837
2023	1.160.000	1.129.760	30.240	925
TĐPTBQ (%)	121,72	122,55	212,46	120,23

*Nguồn: Sở Văn hóa và thể thao du lịch tỉnh Đắk Lắk.*

Qua số liệu của bảng 3.1 ta thấy sự thay đổi của quy mô khách du lịch và doanh thu của hoạt động du lịch biến động do những ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, đỉnh điểm là năm 2021 với Chỉ thị số 16/CT-TTG của Thủ tướng chính phủ được áp dụng triệt để trong công tác phòng chống dịch đã làm cho số lượng khách du lịch sụt giảm nghiêm trọng (số khách đến với tỉnh chỉ đạt 43,62% so với năm 2019, doanh thu đạt 26,9%). Với sự thay đổi trong chính sách phòng chống dịch và thích ứng an toàn, mở cửa lại nền kinh tế, du lịch của tỉnh có sự phục hồi mạnh tuy chưa đạt được mức độ của năm 2019 song các chỉ số về tốc độ phát triển bình quân về số khách và doanh thu đều đạt trên 100%

cho thấy, khách du lịch không quay lưng lại với các hoạt động du lịch của tỉnh.

### 3.1.2. Quy hoạch phát triển các điểm du lịch dựa vào cộng đồng tại tỉnh

Theo quy hoạch số lượng thôn/buôn/điểm DLDVCD trên địa bàn tỉnh là 16 trong giai đoạn 2021 - 2025 trong đó tỷ lệ được công nhận là du lịch cộng đồng là 3/16 (đạt 18,75% tổng số các thôn/buôn và điểm DLDVCD). Qua bảng số liệu, sự quan tâm để các điểm du lịch đó đáp ứng chuẩn của du lịch cộng đồng đã được đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư gồm cả trong và ngoài nước, khu vực công và khu vực tư nhân đã cho thấy sự hấp dẫn của loại hình du lịch này đối với các nhà đầu tư.

**Bảng 3.2. Số lượng các điểm du lịch DVCD và sự hỗ trợ đầu tư tại các điểm du lịch**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (điểm)	Ghi chú
1	Số thôn/buôn/điểm DLDVCD	16	
2	Số thôn/buôn DLDVCD được công nhận	03	Buôn Akô Đông, Buôn Trí, Buôn Kuốp
3	Số thôn/buôn DLDVCD được đầu tư theo Nghị quyết 08/2021/NQ-HĐND tỉnh Đắk Lắk	05	Buôn Akô Đông, Buôn Tuờr, Buôn Kuốp, Buôn M'Liêng
4	Số thôn/buôn DLDVCD được đầu tư theo Chương trình mục tiêu quốc gia hỗ trợ Đồng bào DTTS miền núi	02	Buôn Jun, Buôn Tong Jú
5	Số thôn/buôn DLDVCD được đầu tư theo Dự án của ADB	03	Buôn Yang Lành, Buôn Ya, Buôn Trinh

*Nguồn: Sở Văn hóa, thể thao và du lịch tỉnh Đắk Lắk.*

Tại các điểm du lịch cộng đồng, DLDVCD trên địa bàn với các đặc trưng tạo nên các sản phẩm du lịch đa dạng từ đó tạo thành các tuor, tuyến du lịch thu hút khách. Trong 03 buôn DLCD được công nhận đến nay các sản phẩm du lịch được khai thác dựa trên đặc trưng của điểm đến đó là văn hóa bản địa, sinh thái tự nhiên gắn với rừng thác, ẩm thực địa phương.

### 3.1.3. Quản lý cảnh quan môi trường điểm đến du lịch

Một trong những yếu tố thu hút khách du lịch đến với điểm đến du lịch đó là có sự khác biệt về

cảnh quan môi trường mà tại nơi ở của khách du lịch không có, so với các yếu tố thu hút khách du lịch thì cảnh quan du lịch tại các điểm đến ở tỉnh được đánh giá ở mức hài lòng trung bình là 3,59 (từ 3,41 đến 4,20), với mức hài lòng khá đồng đều giữa 04 tiêu chí về cảnh quan môi trường. Trong đó, điều làm cho khách hàng yêu thích nhất khi đến Đắk Lắk là tài nguyên thiên nhiên phong phú, nhiều phong cảnh tự nhiên hấp dẫn. Bên cạnh đó tỉnh cũng được ưa chuộng bởi khí hậu mát mẻ, dễ chịu. Đây là thế mạnh của DLDVCD tại tỉnh cần gìn giữ và phát huy trong đó công tác giữ gìn và



nâng cao độ che phủ rừng cần được quan tâm hơn nữa. Tuy nhiên môi trường sống trong lành, sạch sẽ được đánh giá thấp hơn so với các tiêu chí trong bảng nguyên nhân do ý thức của một bộ phận người dân chưa cao, tình trạng xả rác trực tiếp ra môi trường (sông suối, đường sá) vẫn còn xảy ra, công tác thu gom chưa kịp thời. Vì vậy, cần có sự đầu tư hơn nữa, quản lý tốt hơn để môi trường sống đẹp trở nên hấp dẫn, thu hút lòng người.

**Bảng 3.3. Đánh giá của khách du lịch về môi trường cảnh quan điểm đến**

Chỉ tiêu đánh giá	Giá trị TB
1. Tài nguyên thiên nhiên phong phú	3,59
2. Nhiều phong cảnh tự nhiên hấp dẫn	3,77
3. Khí hậu mát mẻ, dễ chịu	3,56
4. Môi trường sống trong lành, sạch sẽ	3,42

*Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu khảo sát*

**3.1.4. Quản lý về an ninh an toàn trong các hoạt động tại điểm đến du lịch**

Kết quả tổng hợp từ phiếu khảo sát khách du lịch tại bảng 3.4 cho thấy, điểm đánh giá trung bình của các yếu tố an toàn đạt 3,49 (mức hài lòng) trong đó: Khách du lịch đánh giá Đắk Lắk là nơi an toàn về dịch bệnh, vệ sinh thực phẩm và an ninh tốt, tình trạng trộm cắp, móc túi, cướp giật rất ít xảy ra do Tỉnh ủy, UBND tỉnh xác định đây là ngành kinh tế mũi nhọn cần được đầu tư, quan tâm trong đó có các đảm bảo về an ninh. Nhìn chung, tỉnh Đắk Lắk có diện tích rộng (thứ 4 của cả nước) nhưng mật độ dân số thấp (148 người/km<sup>2</sup>), nền kinh tế còn dựa nhiều vào nông nghiệp (chiếm trên 35% tổng giá trị sản xuất, nhiều mô hình đã chuyển sang sản xuất theo hướng nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao) nên khách du lịch đến với Đắk Lắk được đảm bảo an toàn về thực phẩm, an ninh an toàn tốt đã làm cho khách du lịch hài lòng tạo nên hình ảnh điểm đến tốt trong mắt của khách du lịch.

**Bảng 3.4. Đánh giá về mức độ an ninh an toàn tại điểm đến**

Chỉ tiêu đánh giá	Giá trị TB
1. Đắk Lắk là nơi khá an toàn về dịch bệnh	3,53
2. Ít xảy ra tình trạng trộm cắp, móc túi, cướp giật	3,42
3. Ít xảy ra tình trạng ăn xin, chèo kéo, lừa gạt	3,46
4. Ít xảy ra tình trạng bắt ép, tranh giành hay “chặt chém” khách du lịch.	3,58
5. An toàn vệ sinh thực phẩm được đảm bảo.	3,48

*Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu khảo sát*

**3.1.5. Quản lý nguồn lực, tài nguyên văn hóa trong du lịch tại các điểm đến**

Quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch nhân mạnh đến việc tạo ra một hệ thống sản xuất trong đó cư dân địa phương có thể tham gia cung cấp các sản phẩm một cách chủ động qua việc tạo ra việc làm, thu nhập từ sinh kế của mình phù hợp với nguồn lực của cộng đồng. Qua bảng số liệu 3.5 cho thấy, người dân địa phương đã phát huy được các thế mạnh của mình đó là các giá trị văn hóa đặc trưng như việc tạo ra các lễ hội văn hóa, biểu diễn văn hóa Cồng chiêng (với mức đánh giá từ 3,7 đến 4,21). Bên cạnh đó còn nhiều đánh giá ở mức độ hài lòng trung bình nhất là sự đa dạng của hàng lưu niệm và cơ sở hạ tầng, vật chất phục vụ cho các hoạt động du lịch. Nguyên nhân là do các thôn buôn được xác định là điểm DLDVCD được đầu tư còn hạn chế, người dân địa phương chưa xác định được lợi ích từ việc phát triển du lịch gắn với đóng góp của các hộ gia đình. Tình trạng hàng lưu niệm được mua về dưới dạng công nghiệp hóa, giống nhau tại nhiều địa điểm làm giảm giá trị của hàng lưu niệm, không mang lại sự trải nghiệm cho khách du lịch.

**Bảng 3.5. Đánh giá của khách du lịch về tài nguyên, văn hóa lịch sử, DLDVCD**

Chỉ tiêu đánh giá	Giá trị TB
1. Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật DL DVCD	3,17
2. Tính đa dạng về ẩm thực địa phương	3,36
3. Hát và biểu diễn nhạc cụ dân tộc Êđê	3,70
4. Nghệ thuật và hàng thủ công	3,34
5. Lễ hội đặc sắc mang nét văn hóa địa phương, các màn biểu diễn (cồng chiêng, lửa trại, sử thi)	4,21
6. Điểm tham quan di tích lịch sử	3,43
7. Tính đa dạng của hàng lưu niệm	3,04

*Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu khảo sát*

Bên cạnh đó, một trong những nguồn lực quan trọng quyết định chất lượng phục vụ khách du lịch thông qua việc cung cấp các sản phẩm du lịch đó là lao động của địa phương (người dân địa phương). Qua số liệu khảo sát, khách du lịch tương đối hài lòng với người dân phục vụ du lịch với mức độ đánh giá dao động từ 3,43 đến 3,61, trong đó cao nhất là trang phục và tác phong lịch sự, trang nhã (đạt 3,61 đã cho thấy các điểm du lịch đã chú trọng đến sự chuyên nghiệp và sử dụng trang phục của người dân bản địa trong các hoạt động du lịch. Các cấp chính quyền và các doanh nghiệp, các hộ gia đình cung cấp các sản phẩm du lịch cần phát huy

hơn nữa về lợi thế trang phục như trưng bày “trang phục truyền thống các dân tộc ở Đắk Lắk”, đồng thời khách du lịch cũng có cơ hội thuê, chụp hình trang phục truyền thống các dân tộc ở Đắk Lắk. Đây là những điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch văn hóa cộng đồng, quảng bá hình ảnh, tôn vinh và lan tỏa những giá trị văn hóa truyền thống về DLDVCD tại Đắk Lắk.

**Bảng 3.6. Đánh giá của khách du lịch đối với lao động, người dân phục vụ du lịch**

Chỉ tiêu đánh giá	Giá trị TB
1. Người dân luôn thân thiện, niềm nở với khách	3,48
2. Lao động du lịch có kiến thức và kỹ năng du lịch tốt	3,43
3. Lao động du lịch có trang phục và tác phong lịch sự, trang nhã	3,61

*Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu khảo sát*

**Bảng 3.7. Kết quả khảo sát khó khăn người dân địa phương về DLDVCD**

Chỉ tiêu đánh giá	Số ý kiến đồng ý	Tỷ lệ (%)
1. Đường sá đi lại còn khó khăn	17	21,3
2. Các sản phẩm du lịch bổ trợ còn đơn điệu	25	31,3
3. Các hộ dân hoạt động tự phát, cạnh tranh lẫn nhau	4	5,0
4. Chưa có vai trò hỗ trợ, quản lý của chính quyền sở tại	10	12,5
5. Chưa có sự liên kết phối hợp với các công ty lữ hành	8	10,0
6. Không có nguồn khách thường xuyên	16	20,0

*Nguồn: Tổng hợp từ dữ liệu khảo sát*

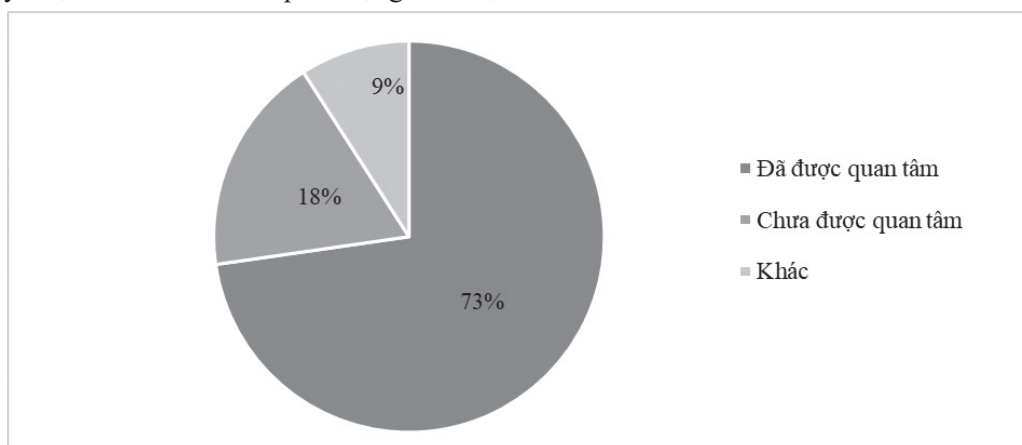
Theo đánh giá của các cán bộ quản lý về du lịch tại 03 huyện và Sở Văn hóa, thể thao và du lịch, phát triển DLDVCD đã được quan tâm điều nay cho thấy nhận thức về vai trò quan trọng của loại

### 3.2. Hạn chế trong quản lý cảnh quan tổng hợp và khuyến nghị nâng cao hiệu quả quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh

#### 3.2.1. Hạn chế của quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch dựa vào cộng đồng trên địa bàn tỉnh

Dù có nhiều tiềm năng về phát triển loại hình DLDVCD, song kết quả thực hiện chưa đạt được kết quả cao. Người dân thực hiện du lịch cộng đồng đánh giá cách làm du lịch cộng đồng tại địa phương hiện nay ở mức trung bình, khó khăn để phát triển du lịch cộng đồng do các sản phẩm du lịch bổ trợ còn đơn điệu, đường sá đi lại còn khó khăn. không có nguồn khách thường xuyên. Đây cũng là vấn đề cần lưu ý sự liên kết phối hợp với các công ty lữ hành và hỗ trợ, quản lý của chính quyền địa phương. Cách thức kết hợp này chính là việc thực hiện tốt hơn nữa quan điểm phát triển du lịch theo hướng quản lý cảnh quan tổng hợp trong du lịch.

hình du lịch này đối với người dân địa phương, tuy nhiên số ý kiến cho rằng chưa được quan tâm còn ở tỷ lệ khá cao (18% số người được hỏi).



**Biểu đồ 3.1. Tỷ lệ ý kiến về sự quan tâm của các cấp quản lý tại địa phương đối với DLDVCD**

*Nguồn: Tổng hợp từ phiếu khảo sát*

Quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển du lịch còn nhiều hạn chế trong đó là: Việc cụ thể hóa và ban hành cơ chế, chính sách còn chưa kịp

thời, đầy đủ, thiếu các cơ chế chính sách, nguồn vốn để đầu tư phát triển DLDVCD; Các mục tiêu, tiêu chí cụ thể về phát triển DLDVCD còn chưa

đầy đủ, dẫn đến khó khăn cho việc triển khai đánh giá và thống kê các kết quả về phát triển DLDVCD; Nhận thức của người dân, kỹ năng, trình độ quản lý về phát triển DLDVCD vẫn còn nhiều hạn chế; Sự xuống cấp của cơ sở vật chất kỹ thuật về DLDVCD, quá trình đô thị hóa cũng đã tác động đến sự xuống cấp các nhà truyền thống, cảnh quan buôn làng, mai một về văn hóa, truyền thống; Đắk Lắk chưa có đường bay quốc tế nên hạn chế việc thu hút khách du lịch là người nước ngoài tham gia các loại hình du lịch, trong đó có du lịch cộng đồng; Các điểm DLDVCD trên địa bàn tỉnh mới hình thành, quy mô còn nhỏ lẻ chưa có sự gắn kết, đầu tư.

### 3.2.2. Một số khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý cảnh quan tổng hợp nhằm phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, quản lý cảnh quan tổng hợp có vai trò rất quan trọng nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị cảnh quan, các nguồn lực du lịch từ đó thúc đẩy các hoạt động DLDVCD. Đây là lĩnh vực nhạy cảm, vừa mang tính khoa học, vừa mang tính thực tiễn đồng thời cũng mang tính xã hội. Chính vì vậy, cần hoàn thiện và nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý cảnh quan tổng hợp đòi hỏi sự tham gia chung tay góp sức của các cấp ngành, đoàn thể, tổ chức cũng như cộng đồng xã hội trong đó gồm:

*Thứ nhất, Xây dựng, thực hiện quy hoạch, kế hoạch bảo vệ, giữ gìn và phát huy giá trị cảnh quan trên địa bàn tỉnh gắn với chiến lược phát triển kinh tế xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh*

Quy hoạch lại hệ thống du lịch của tỉnh để phát huy tối đa ưu thế tiềm năng DLDVCD của tỉnh; công khai quy hoạch, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư phát triển DLDVCD, đơn giản hóa các thủ tục hành chính và phát triển các dịch vụ hỗ trợ để thu hút các nhà đầu tư phát triển DLDVCD tại tỉnh. Thực hiện tốt Chương trình số 15-CTr/TU ngày 13/7/2017 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khóa XVI) thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Ban hành Nghị quyết phát triển DLDVCD tỉnh Đắk Lắk cho từng thời kỳ: 2025, 2026 - 2030 để tập trung nguồn lực đầu tư, khai thác đúng theo định hướng phát triển DLDVCD trong cơ cấu phát triển du lịch tại địa phương. Xây dựng Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tại tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2025 và 2026 – 2030. Hoàn thiện hệ thống quản lý thông qua xây

dựng, bổ sung và tích hợp thành một văn bản chính thống, riêng lẻ dành riêng cho DLDVCD. Cần xây dựng mới định hướng chiến lược thay quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến 2030 cho phù hợp với Luật Quy hoạch mới, đáp ứng tình hình mới, đáp ứng nhu cầu phát triển DLDVCD.

*Thứ hai, Tổ chức, chỉ đạo các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị các cảnh quan tự nhiên, văn hóa, cơ sở hạ tầng*

Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, thực hiện tốt Luật Di sản Văn hóa, Pháp lệnh tín ngưỡng tôn giáo, phát hiện, ngăn chặn kịp thời và xử lý nghiêm mọi trường hợp vi phạm lấn chiếm, phá hoại cảnh quan như: xây dựng không phép, sai phép, gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền huyện, phường và các ngành chức năng, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, đẩy mạnh công tác xã hội hóa nhằm thu hút mọi nguồn lực tham gia vào các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị cảnh quan tự nhiên, di sản văn hoá.

Quản lý việc tôn tạo, phục hồi các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể tại các buôn của người đồng bào dân tộc thiểu số làm phong phú, đa dạng các sản phẩm phục vụ khách tham quan du lịch. Định hướng việc đầu tư theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND, tôn tạo lại không gian văn hóa, sinh hoạt truyền thống, các lễ hội của người đồng bào dân tộc thiểu số, sưu tầm, làm mới các vật dụng sinh hoạt đời thường của người dân, các vật phẩm tâm linh, thờ tự, nhạc cụ, trang sức, mỹ nghệ, khôi phục lại kiến trúc về nhà ở, nhà sàn cổ, nhà rông, nhà dài, các sản phẩm thủ công, mỹ nghệ, tập tục canh tác.

*Thứ ba, quản lý công tác hỗ trợ cộng đồng địa phương trong việc nâng cao năng lực của cộng đồng, chất lượng nguồn nhân lực*

Đối với thôn, buôn, huyện, thành phố (nằm trong diện có tiềm năng phát triển DLDVCD) cần được hỗ trợ đầu tư lắp đặt hệ thống chiếu sáng bằng năng lượng sạch, thân thiện với môi trường. Hỗ trợ kinh phí xây dựng trang thông tin điện tử du lịch cộng đồng của thôn, buôn để phục vụ hoạt động tại Nhà điều hành của Ban quản lý du lịch cộng đồng thôn, buôn (tận dụng Nhà văn hóa cộng đồng của thôn, buôn), đầu tư xây dựng nhà vệ sinh công cộng và của các hộ gia đình làm du lịch đạt chuẩn phục vụ khách



du lịch. Hỗ trợ xây dựng, lắp đặt các biển chỉ dẫn, thuyết minh điểm đến để khách du lịch thuận tiện trong việc đi lại, tìm hiểu thông tin điểm đến, cải tạo cảnh quan môi trường (trồng cây xanh, hoa, ghế đá, tạo điểm dừng nghỉ cho khách du lịch), xây dựng sản phẩm du lịch trải nghiệm (mô hình nghề truyền thống, không gian lao động sản xuất).

Hỗ trợ tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phục vụ khách du lịch cho cá nhân, hộ gia đình trong cộng đồng tham gia cung cấp dịch vụ du lịch, nâng cao nhận thức thức du lịch, nghiệp vụ du lịch, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho lực lượng tham gia lao động ngành du lịch; nâng cao năng lực quản lý lãnh đạo quản lý đơn vị kinh doanh dịch vụ du lịch tại tỉnh. Xây dựng hệ thống đào tạo, mạng lưới đào tạo du lịch cộng đồng tại tỉnh Đắk Lắk thông qua khuyến khích các trường, các trung tâm đào tạo nghề mở thêm mã ngành về du lịch và các hình thức đào tạo khác: liên thông, đào tạo từ xa, liên kết đào tạo; chú trọng đào tạo các kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn nghề du lịch Việt Nam (VTOS), đây là bộ tiêu chuẩn kỹ năng cần thiết về nghề Du lịch - Nhà hàng - Khách sạn nhằm để phát triển chất lượng nghiệp vụ các ngành nghề đối với các đơn vị kinh doanh du lịch. Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng và phát triển thêm các loại hình gắn với nông nghiệp (du lịch tham quan vườn cà phê, sầu riêng mùa ra hoa... có thể thưởng thức những sản phẩm do hoạt động sản xuất nông nghiệp tạo ra, cũng như trực tiếp tham gia vào các khâu của quá trình sản xuất nông nghiệp).

Nâng cao năng lực liên kết bên trong và bên ngoài cộng đồng để tạo thành chuỗi các sản phẩm du lịch, dịch vụ du lịch địa phương. Việc này một mặt tạo ra sự đa dạng các sản phẩm, dịch vụ du lịch cho khách hàng, mặt khác sẽ tạo ra hiệu ứng quảng cáo cho các sản phẩm, dịch vụ tham gia liên kết. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các khu, điểm du lịch đã có chủ trương đầu tư. Bên cạnh đó, không ngừng khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển sản phẩm du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho các dự án triển khai theo hướng đa dạng hóa. Phục dựng lễ hội truyền thống các dân tộc tại chỗ, gắn với diễn xướng công chiêng, tìm hiểu, trải nghiệm với đời sống, sinh hoạt văn hóa cộng đồng trong ngôi nhà dài của người Ê Đê, nghi lễ cúng lúa mới, cúng sức khỏe, cúng bên nước, thưởng thức ché rượu cần, cùng nhiều yếu tố khác, khai thác và hoàn thiện, bài bản, khoa học hơn để thỏa mãn nhu cầu của du khách.

*Thứ tư, quản lý việc cung cấp, quảng bá sản phẩm du lịch dựa vào cộng đồng của địa phương*

*tăng nguồn thu phục vụ cho các hoạt động quản lý cảnh quan*

Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành để quản lý tốt các lĩnh vực như tài nguyên thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hóa, lễ hội, an toàn thực phẩm. Ban hành văn bản rõ ràng, khen thưởng/kỷ luật để đảm bảo trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức. Thực thi chấp pháp nhanh chóng giảm thiệt hại từ vi phạm du lịch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước. Phối hợp tổ chức hoạt động trải nghiệm cho học sinh, sinh viên, khách du lịch, thúc đẩy hoạt động quảng bá và xây dựng hình ảnh thương hiệu du lịch Đắk Lắk. Cung cấp thông tin du lịch đến các phương tiện truyền thông và tổ chức sự kiện văn hóa, nghệ thuật để tăng cường hợp tác đầu tư và du lịch với các địa phương trong và ngoài nước.

#### 4. KẾT LUẬN

Cảnh quan nói chung có giá trị to lớn cả về vật chất và tinh thần, là nguồn tài nguyên quan trọng trong phát triển du lịch ở địa phương. Tỉnh Đắk Lắk có tiềm năng du lịch với các giá trị về tài nguyên thiên nhiên, sự đa dạng dân tộc, tính độc đáo trong văn hóa bản địa của người dân tộc M'Nông, Ê Đê đã đóng góp cho sự phát triển của ngành du lịch tỉnh và đang trở thành điểm du lịch hấp dẫn trong bản đồ du lịch của Việt Nam. Phát triển DLDVCD tại tỉnh Đắk Lắk đã có nhiều kết quả bước đầu đáng khích lệ tạo nên diện mạo mới về phát triển nông thôn, góp phần đáng kể vào thu nhập của người dân để cải thiện đời sống của người dân địa phương. Qua nghiên cứu, phân tích, đánh giá công tác quản lý cảnh quan tổng hợp trong phát triển DLDVCD trên địa bàn tỉnh đã được quan tâm triển khai hướng đến việc thực hiện các trụ cột của quản lý cảnh quan tổng hợp như bảo tồn và phát triển, quản lý tài nguyên, quy hoạch không gian cảnh quan, giảm thiểu các tác động bất lợi để tạo nên sinh kế tốt hơn cho người dân. Các khía cạnh quản lý được mô xê đó là quản lý về tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên văn hóa, an ninh an toàn điểm đến, quản lý hệ thống sản xuất nhằm cung cấp các sản phẩm du lịch. Khách du lịch đã có những đánh giá tích cực về DLDVCD với mức hài lòng từ trung bình trở lên (một số được đánh giá cao như phong cảnh thiên nhiên hấp dẫn mức 3,77/5 hay lễ hội đặc sắc mang tính địa phương đạt 4,21/5). Trên cơ sở phân tích và tổng kết lại 6 nhóm hạn chế chúng tôi đã khuyến nghị 4 nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản lý cảnh quan tổng hợp nhằm thúc đẩy phát triển DLDVCD tại tỉnh Đắk Lắk thời gian tới trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

## INTEGRATED LANDSCAPE MANAGEMENT IN COMMUNITY-BASED TOURISM DEVELOPMENT IN DAK LAK PROVINCE

Bui Ngoc Tan<sup>1</sup>, Nguyen Thi Mai Trinh<sup>2</sup> Nguyen Trinh Thanh Nguyen<sup>3</sup>

Received Date: 25/6/2024; Revised Date: 24/7/2024; Accepted for Publication: 01/8/2024

### ABSTRACT

The current trajectory in tourism development emphasizes sustainable practices, encompassing various tourism forms, including community-based tourism. Đắk Lắk, with its abundant tourism potential and cultural richness derived from 49 different ethnic groups, offers diverse tourism products. However, this diversity also leads to several developmental conflicts, such as environmental degradation and cultural clashes. To mitigate these issues, the concept of integrated landscape management has been introduced, merging governmental management with relevant stakeholders to safeguard ecological integrity, biodiversity, and the welfare of local communities. This paper assesses the current state of integrated landscape management in the context of community-based tourism development in Đắk Lắk, identifies its limitations and underlying causes, and proposes several recommendations for the sustainable advancement of this tourism model in the future.

**Keywords:** *Tourist, community-based tourism, landscape, integrated landscape management.*

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk (2020), *Tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch năm 2019 và Kế hoạch hoạt động năm 2020.*
- Ban chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk (2021), *Tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.*
- Ban chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk (2022), *Tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch năm 2021 và Kế hoạch hoạt động năm 2022.*
- Ban chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk (2023), *Tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.*
- Ban chỉ đạo Phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk (2024), *Tổng kết hoạt động của Ban Chỉ đạo Phát triển Du lịch năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024.*
- Báo điện tử Đảng cộng sản Việt Nam (2022), *Du lịch & Lữ hành có thể đóng góp 8,6 nghìn tỷ USD năm 2022* từ <https://dangcongsan.vn/kinh-te-va-hoi-nhap/du-lich-lu-hanh-co-the-dong-gop-8-6-nghin-ty-usd-nam-2022-603608.html> [trung cập ngày 20 tháng 6 năm 2024].
- Delmar José Ribeiro Sábio (2023), *Negative impacts of mass tourism for tourist destinations* từ <https://www.linkedin.com/pulse/mass-tourism-delmar-jos%C3%A9-ribeiro-s%C3%A1bio-oblsf> [truy cập ngày 20 tháng 6 năm 2024].
- Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk (2021), *Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng tại các thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*
- Quốc hội (2017), *Luật Du lịch 2017*, Hà Nội.
- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk (2021), *Báo cáo Đánh giá thực trạng phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016 – 2020.*
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2021), *Báo cáo số 107/BC-SVHTTDL ngày 15/4/2021 Báo cáo đánh giá tác động của chính sách (Nghị quyết về chính sách hỗ trợ phát triển du lịch dựa vào cộng đồng tại các thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số tại tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2021 – 2025).*
- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch tỉnh Đắk Lắk (2023), *Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 13/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ phát triển du lịch cộng*

<sup>1</sup>Centre for Student Services, Tay Nguyen University;

<sup>2</sup>Dak Lak College;

<sup>3</sup>Department of Science and International Relations, Tay Nguyen University;

Corresponding author: Bui Ngoc Tan; Tel: 0918061213; Email: bntan@ttn.edu.vn.



*đồng tại các thôn, buôn đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.*

UBND tỉnh Đắk Lắk (2012), *Quyết định số 2200/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2012 về Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.*

UBND tỉnh Đắk Lắk (2021), *Quyết định số 1606/QĐ-UBND, ngày 02/7/2021 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.*

UBND tỉnh Đắk Lắk (2021), *Quyết định số 1606/QĐ-UBND, ngày 02/7/2021 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050.*